21e ANNÉE. — N° 12

GIÁ MỖI SỐ 0 $ 10

VENDREDI 30 JUIN 1923.

Do Võ Phi Hùng Cung tặng Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng cho vào Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Sài Gòn Tiếp Thị)

THUẬN-HÒA

Hãng người Nam-kỳ lập tại đường Catinat số nhà 29 và 31, buôn bán hàng-hóa sẵi tại gốc bên Pháp và Ben-rich. Xuất-cảng, nhập-cảng, rượu ngon đủ thứ, dầu thơm hiệu Dulci thiệt tốt, hàng vải, xa hơi Philos, xe máy Louvet giường sắt, giường đồng, có mùng bán cặp theo các giường ấy. Giày đờn-ông, đờn-bà, đồ trà theo kiểu Annam, dầu menthe và menthol, ống nhổ đồ nhựt-dụng bằng Aluminium. Rượu sâm-banh ngon hiệu Roselly, Mousseux, Cognac 7 ngôi sao, rôm Stella, và rượu khai-vị Stick. Bán sỉ và bán lẻ.

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHAI, Tổng đại-lý

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

農賈苔談

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU

Tòa soạn báo ở tạm đường Catinat số 91. — SAIGON

Fondateur : F. Canavaggio

Directeur : NGUYỄN-HỮU-SANH.

Administrateur : NGUYỄN-TẤN-PHÒNG

GIÁ MUA BÁO

	ĐÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm....	5 $ 00	Một năm.... 7 00
Sáu tháng..	3 00	Sáu tháng.. 4 00
Ba tháng...	2 00	Ba tháng... 3 00

Gởi Thơ từ hay mandat xin đề : *M. Le Gérant du* Nông-cổ min-đàm SAIGON

DÉPOT LÉGAL CHOLON N° 243

GIÁ ĐỀ LỜI RAO

Về việc thương mãi xin gởi thư hay đến bảo quản thương nghị.

Annonces légales 0 $ 50 la ligne de 5 points sur justification de 9 cicéros 3/4 quelle que soit la page.

Bài lai-cảo thì đề : M. Cao-bát-Đề, *chánh chủ-bút.*

Hào-Vinh Công-ty

Lãnh bán mua hàng xuất-cảng nhập-cảng, xà-bong hiệu Hào-Vinh tốt thượng-hạng, dầu Essence de Menthe Lô-tiên, lãnh việc gởi hoặc nhận đồ các thành lớn Ơ-rốp, A-mê-rích. Thơ từ tờ giấy làm chữ Ân-lê, A-mê-rích hoặc chữ tàu đều đặng cả.

Tại Boulevard Bonnard, số 56

SAIGON

MỖI NGƯỜI THƯƠNG-GIA PHẢI BIẾT

par TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Conseiller colonial

CHƯƠNG THỨ TƯ

Về mấy người phụ-giúp của các nhà thương-gia

18. — Người thương-gia đã lập cửa hàng rồi, đã sắm đủ sổ sách theo luật buộc, thì phải lo mướn người phụ giúp : ký-lục, và trị-sự, người đi mua hàng-hóa, người đứng bán, người đi thay mặt trong lục-tỉnh, coolies đem hàng-hóa cho các mối hàng, người làm công, vân vân.

Muốn mướn các nào tự-y mà đang giao kết nhau, hoặc làm từ giấy hoặc nói miệng cũng đủ. Mà muốn cho tiện việc hơn thì phải làm giấy, rồi ngày sau hai đàng chẳng thuận nhau đều chi thì sẵng có giấy tờ rõ ràng khỏi bề xích-mích.

Giấy nầy làm theo cách giao-kèo mà khỏi đóng bách-phần cầu chứng.

Nếu người phụ-giúp chưa đúng tuổi khôn thì nài phải có cha nó ký tên trong tờ giao kèo.

Phàm như đờn bà có chồng thì chồng phải ký tên.

Chẳng hề khi nào người phụ giúp đặng phép giao ở với một chủ cả đời. Phải nói kỳ làm công 2 năm, 3, 4 năm, 30 năm là cùng hay là làm mắng công việc nào đó thì thôi.

Nếu chẳng giao kết kỳ theo trên đây thì ngày sau đàng nào muốn hủy tờ giao kèo, khỏi bồi thường tiền thiệt hại.

20. — *Tiền công lương-bổng.* — Lương-bổng của mấy người kỳ-lục và trị-sự phải trả ít nữa mỗi tháng mỗi lần.

Tiền công của mấy người làm công phải trả ít nữa một tháng hai lần.

Nếu người nào lảnh làm hồi thì đặng phép mượn (tiền trước trong khi làm, đến chừng làm xong, thì sẽ lảnh lất tiền công.

21. — *Tiền công định trước có chứng, có lợi mà cũng có hại.* — Mấy cách trả tiền công kể sơ lược trên đây là theo luật định. Nhưng mà các nhà thương-gia, các chủ xưởng bày ra mà trả tiền công nhiều cách khác nữa, tùy theo công việc làm.

Cách trả tiền công cũng có lợi mà cũng có hại, cho nên người chủ phải lo chước nào đặng chứa cái hai ấy.

Thường hễ lợi cho người làm công thì hại cho chủ; người làm công đã biết trước số tiền mình ăn mỗi kỳ, mỗi tháng là bao nhiêu, nên dầu chủ có lời hay là lỗ thì cũng cứ việc tới kỳ, tới tháng lảnh hấy nhiêu đó mà thôi. Vì vậy nên không có tận tâm mà lo cùng chủ lần lần quen thói lại bỏ phế công việc, hư nên trối kệ, miễng là có mặt tại sở mà làm phần việc đã cắt cho mình thì thôi.

Theo lẽ phải, cái tiền công trả cho người làm công giúp việc phải tùy theo cách làm việc trung-tín, lo-lắng phận sự, tùy theo tri-thức của người làm công bày chế công việc mà làm có lợi thêm cho chủ.

Thì dụ thử mà coi một người làm sát với một người làm ngày, thì tự nhiên người làm ngày làm ít công việc hơn người làm sát.

22 — Ấy vậy người chủ mà muốn cho đặng việc mình thì phải lo cách nào cho mấy người phụ giúp với mình cho có phần lo chung trong cuộc mình làm. Có vậy mới hết lòng nong-nả mà làm phận sự, mới mở mang trí-hóa mà liệu chước làm cho công việc của chủ càng ngày càng thạnh. Như vậy thì hai đàng, chủ và người giúp việc cũng tỷ như hòn với nhau mà lo việc chung, chẳng nài công khó nhọc, một đàng thì không có ý lường công cướp việc, còn một đàng thì không kiếm thế lảnh nặng tìm nhẹ. Nếu đặng như thế thì lo chi công việc chẳng thành, càng ngày càng tấn phát, lo thì lo chung, mà có lợi ra thì đồng cọng-hưởng.

23. — *Tiền huê-hồng.* — Tiền huê-hồng là tiền định cho mấy người thay mặt cho các nhà buôn, trong số tiền bán đặng đem về cho chủ.

Tự ý hai đàng muốn giao kết thế nào cũng đặng. Hoặc là người chủ [illegible] Thường, muốn tránh cho khỏi việc xảy đến, thì tốt hơn là làm tờ giao-kèo cho chắc chắn.

Kiểu tờ giao-kèo

Hai đàng ký tên trong tờ là :

Ông Nguyễn-hữu-Sanh, chủ nhà buôn sỉ và lẻ đồ tạp-hóa ở Saigon, đường Catinat, môn bài số . . . . . và Ông Trần-văn-Đầu, thay mặt cho nhà buôn ở tại Cần-thơ.

Có giao kết các đều sau nầy :

Ông Nguyễn-hữu-Sanh mượn ông Trần-văn-Đầu bằng lòng thay mặt cho nhà buôn ông trong hai năm kể từ ngày 1er Juin 1922.

1° Ông Trần-văn-Đầu ăn lương-bổng một tháng là 100 đồng bạc.

2° Hàng nào của ông Đầu bán đặng thì tính tiền huê-hồng năm đồng mỗi trăm đồ g. Hàng nào của ông Sanh bán [illegible] phần.

3° Tiền huê-hồng mấy tính trong số bạc đã trả đủ nơi tay ông Sanh mà thôi.

4° Ông Đầu đặng phép đòi tiền huê-hồng nầy đầu tháng giêng mỗi năm là lúc ông Sanh tính sổ chung-niên.

Nhưng mà mỗi tháng ông Đầu đặng lảnh trước một số tiền bằng phần nửa tiền huê-hồng của ông Sanh thiếu ông.

5° Tiền lương-bổng và sở-phí của ông Đầu đi các nơi thì ông Sanh phải trả mỗi tháng.

6° Ông Đầu bảo-lảnh thông đồng với các mối hàng của ông Sanh nơi trong hạt Cần-thơ.

7° Ông Đầu giao kết phải hết lòng lo việc cho ông Sanh mà thôi, không đặng phép lảnh hàng-hóa của ai khác mà bán tại Cần-thơ, dầu hàng-hóa ấy trong hiệu ông Sanh không có cũng vậy.

8° Ông Đầu phải vâng theo các lời ông Sanh bảo về trong cuộc buôn bán.

9° Những hàng nào có định giá rồi thì ông Đầu cứ việc buôn-bán như thường, còn việc nào nửi-trắc ông Đầu định một mình không khạm thì phải viết thơ mà thương-nghị và đợi lịnh ông Sanh.

10° Ông Sanh tính tiền sổ-phí cho ông Đầu đi các nơi mỗi ngày là 3 đồng bạc.

11° Tiền bạc các mối hàng thiếu thì trả ngay cho ông Sanh, ông Đầu chẳng có quyền nhận thâu số bạc nào cả.

12° Ngày nào ông Đầu thôi giúp việc cho ông Sanh thì không đặng phép ở tại Cần-thơ mà buôn bán các món đồ nào có tại hiệu ông Sanh.

13° Như chưa mãng tờ giao-kèo nầy mà ông Sanh bán cửa hàng cho kẻ khác thì phải bồi thường cho ông Đầu 500 đồng bạc. Còn như ông Đầu lảnh thay mặt luôn cho người kế-nghiệp cho ông Sanh thì ông Sanh khỏi trả số bạc nầy.

Sau hết, hễ mãng giao-kèo nầy thì ông Đầu phải giao hết giấy tờ thơ từ nói về việc buôn bán lại cho ông Sanh.

Làm hai bổn tại Saigon ngày 31 mai 1922.

ký tên : NGUYỄN-HỮU-SANH.

TRẦN-VĂN-ĐẦU.

(*Còn nữa*).

Cuộc tuyển-cử Hội-đồng quản-hạt

IV

Tuy vậy chớ chúng tôi cũng thường thấy phần nhiều những người ra tranh-cử chức Hội-đồng quản-hạt đều có-ý kiếm danh-dự để khoe-khoan với người mới nước hãy còn quê-dốt, lại kiếm thế hà-khắc kẻ dưới đặng cầu mị với quan trên ; ít ông nào có lòng thành, mong ra đứng trước điều-đắc mệ, một đàm nông-phu tay bùng chơn lấm, quanh năm lam-lũng cực-nhọc không ngăn, rốt rồi bị liềm nặng thuế cao, làm có bao nhiêu phải lo việc sạch túi phũi tay !

Nhưng mà thỉnh-thoảng lại thấy trong một toà lầu cao kia, đèn sáo cũng đèn-điển loà ánh sáng, trò ca con hát rập-rinh, hỏi ra mới rõ là nhà ông Hội-đồng A...., nhơn rồi rảnh hội-hiệp hữu-bằng, đờn ca cho tiêu-khiển. Lúc lại gặp giữa các nơi thị-thành thắng-cảnh, xe ô-tô trước sau đôi ba cái, trên mồi cái ngồi vài ông rầu mày nhăn-nhụi, y phục rỡ ràng, tay thêm cặp thuốc xi-gà, phả khói ra cuộn cuộn tợ mây bay ; thằng cầm tay bánh xe cũng chi-khí nghinh-ngan, mặt vát hất lên trời, xã máy chạy mau như lẫn điển xẹt ; bàn nhơn có người biết, trỏ tay chỉ xe ấy mà nói rằng ; « ấy là xe của ông hội-đồng X.... với các bạn thiết vào viếng quan-lớn.... », thật là sang tột bực.

Nhưng xét cho kỹ rồi, những lầu cao nhà rộng, các cuộc đờn ca ; xe ô-tô, thuốc xi-gà, [illegible] thuế nặng những đàn kia, so sánh lại rồi cũng nên kiếm thế vạch trói mà thân to lên một tiếng rằng : « THƯƠNG ÔI ! SUNG-SƯỚNG CAO SANG LÀ CÁC ÔNG HỘI ĐỒNG QUẢN-HẠT TA ; KHỔ-NUỘT KHỐN-CÙNG LÀ DÂN-CHÚNG XỨ TA ! »

Đó là cái tệ của mấy ông Hội-đồng quản hạt nam đều đặt lạc, chứa chan cái nọc độc lưu-hành trong xã-hội mà hại đồng bào ta. Vì cái tệ Hội đồng quản hạt xứ ta cã ngàn trăm đều khó mà kể hết. Nên buộc chúng tôi bày rõ trong hai nhựt, ngỏ các ông đang tính ra cử tuyển chức Hội-đồng quản hạt kỳ sẽ tới đây cạn xét lấy, những gương trước đã là vậy, các ông phải toan-định trước những việc các ông sẽ dờm dương mà lo cho người bổn-xứ. Thoản ngày kia, nơi nghị-viện, có điều nào các ông cức xin mà chẳng đặng « *loại kỳ sở nguyện* », các ông sẽ đàm-rập nhau phủi đích mà ra, hay cứ việc ngồi mãi đó như mấy ông trước kia vậy ?

Đường tấn-hoá của dân ta ngày nay đã rộng hơn trước, mà dân ta lại còn trước mong sao cho đặng rộng thêm nữa. Vậy nên cần nhứt phải có người thay mặt đúng đắng, rõ thông lợi-hại đặng đắc lần dân ta bước tới cho phải đường. Chánh-phủ Pháp là người khai-hoá ta, những chỗ nào dân ta muốn [illegible] chịu giáo-hoá của một người văn-minh tuyệt vời bên cõi Ơ-rốp, mấy mươi năm dạy-dỗ mà dân ta mãi còn chưa tấn-bộ, thì cũng một việc chẳng vui của qui quốc vậy.

Nên những đều nào dân ta ham muốn, các ông phải cố gắn mà thi hành cho toại lòng dân, Chánh-phủ chẳng trở ngăn ; nếu các ông là bậc bảo chứa quyền-lợi cho dân, lại không biết việc nào lợi dân, đều chi hại chúng, chẳng là một sự lầm rồi to quá chăng ? So với các nước kế cận xứ ta, thì dân ta không sao sánh kịp họ, ngày nay cầu phải có người dân-anh thiệt khôn-khéo, lo lắn chăm-nom hầu bước gắp theo người, bằng những kẻ dân-anh đứng trước cứ một đều vị mình, chẳng chút đoái hoài người một xứ bước đường cơn bợ-ngợ, thì chẳng là lỗi với phận sự mình lắm đó.

Các ông sẽ dự-tuyển mà trúng-tuyển, sẽ lãnh một phần trách-nhiệm, mà phần trách-nhiệm sẽ làm cho các ông trở nên « *người ơn của nước hoặc người tội của dân* », vì ông nào hay lo hồi đáp ấy là ơn, ông nào lãng-lơ cho qua bồi đó là tội. Vã những hạng thừa-sai sẽ mở bét con mắt ra tuyển chọn các ông trong kỳ tới đây, phàm trúng-tuyển, xin các ông phải nắm-nớp nơi lòng, tráy-tráy chớ phải cái bụng tốt của các thừa-sai cầm là thăm biên tên vào mà bầu các ông, thì các vị ấy vẫn kể chắc rằng : « sẽ đặng các ông làm phận sự hằng hỏi, một phần quyền-lợi các vị ấy giao vào tay các ông nắm thế ». Bởi cớ, khi đắc-cử các ông nên nhớ, rằng nhớ, chớ phụ ý tốt những người dâm đam lợi-quyền phủ-thát cho các ông, phải hết sức chớ để người phiền trách.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM.

Nhứt nghệ tinh, nhứt thân vinh

Dân Nam-kỳ chẳng phải là dở [illegible] nhờ sanh nhằm một [illegible] nhiều, vật-sản đủ [illegible] không nóng không lạnh, chẳng [illegible] lửa, đất động, tuyết giá, bão, lụt, cùng các cuộc tai biến hiểm ngày như dân tộc khác trên hoàn-cầu V. thế mà [illegible] người tập tánh lại-đọa, biếng nhác việc làm, ít chuyên tập công nghệ thương-mãi ; quanh năm cả nước chỉ chăm chú vào một nghề làm ruộng mà [illegible] đó thôi. Phải chi người Nam [illegible] xét suy, phàm các nhà nông trong [illegible] làm ruộng thì cố sức lo làm, còn 6 tháng nghỉ ở không, nên nghỉ chừng đôi ba tháng, để 3-4 tháng nọ mà tập rèn công-nghệ. Như nghề đương, nghề chạm, nghề thợ mộc, nghề thợ rèn, thợ thiếc v. v... hầu chẳng luồn ở không mà lại thêm thế làm ăn, nghề-nghiệp trong xứ lại được nhiều, khỏi vác bạc mua của khách ngoài như lâu nay vậy. Chớ xét kỹ suy cùng trong các nghề-nghiệp chi bất cầu, người xứ ta không tập đến thì thôi ; hễ tập đến thì thấy đặng tinh-xảo chẳng kém chi khách ngoài. Hiện trước mắt chúng ta thường thấy, bất cứ là trong nghề nào, dầu đồ xảo-kỹ mỹ-thuật, người xứ ta tập tới thì liền có vẻ khéo, hay ? Như nghề chụp hình, nghề thợ vàng, thợ mộc, thợ vẽ : chắt là thợ vẽ, đã có nhiều kẻ rất nên tinh-xảo lắm. Sự vẻ-vời người bút-họa có thể sánh với khách-ngoài, bơn họ nhiều lắm. Như ông Huỳnh-đình-Tựu, Kiểm-đốc trường học về Giadịnh, chẳng phải học ở Ơ-rốp hoặc A-mê-rích, mà cái sự tinh xảo của nghề vẽ người đánh cho bực nhứt ở xứ ta. Vả chăng, mấy lúc đầu-xảo đồ mỹ-thuật, người đã từng vẽ lắm bức tranh-họa đúng đắng, đáng gọi rằng « Trên gấm thêu hoa ». Thế nên có nhiều tấm người ta muốn mua đến một hai trăm nguơn bạc.

Chẳng kỳ là nghề nào, hễ chuyên công gần sức thì thấy khéo hay. Người nước ta nên để ý vào đường công-nghệ, giảm bớt ngày giờ thung dung nhàn hạ, để tập các nghề, trước làm ra bán lại trong xứ cho tiên-của minh khỏi chạy ra ngoài, sau người trong xứ như đó mà tập theo, lần lần chấn-hưng công nghệ cho khéo đẹp như người, đồ xứ mình, chế-tạo ra đồi chát lần nhau mà dùng, ấy cũng cứu đặng một chút hại ở cuộc kinh-tế lý-tài ta, càng ngày càng eo-hẹp bởi ta mua xài đồ nước ngoài nhiều, nên của cải trong xứ càng ngày càng suy kém.

NGUYỄN-CHI-SƠ.

Nghe những câu này đã thâm chưa ?

Người ta cã đời cứ khu-khu ở trong cho mình sanh trưởng không bước chơn ra ngoài, tập quen cách ăn, thói mặc, thứ ở ; tưởng vậy là sung-sướng tuyệt-trần, vẫn-minh tột-bực. Nào hay người ngoài phi-nghị, tỷ ta như một đoàn kiến ; con kiến lớn, khoe sang với con kiến nhỏ, mà ta vẫn như ếch ngồi đáy giếng, vậy nghĩ mình chẳng hồ minh sao ?

Mới đây có một người khách trú tên gọi Tề-Bình, sang du học Ơ-Rốp có làm một bài đề : « *Ẩu-hành đạo-trung kỷ* », thuật những chuyện thấy nghe lúc đi đường, ẩn-hành trong [illegible] A-Thương-hải, trong có một đoạn phẩm bình về cách ăn thói ở của xứ Nam ta, tuy còn lầm chỗ sai lầm, mà cũng có cãn xác đáng. Nên theo người-viết-văn ra dưới nầy, để cống-hiến đồng-bào, làm chuông cảnh-tỉnh, mong rằng : « hoạ lần lần bớt chút nào được chăng ? »

(*Lược*) — « Khi tôi ở dưới tàu « *Chi-li* » bước chơn lên đến Saigon « trước hết thấy mấy cái lạ con mắt « nhứt là : Nóc nhà đỏ, đường đi đỏ, « và miệng người ta đỏ. (Vì tục An-« nam, miệng hay ăn trầu) đi đường « không biết ai là đờn-ông, ai là đờn-« bà, ai cũng quần rộng áo dài, đánh « dầu có bới óc, đuôi chơn đi guốc « cây ; còn ngựa thì nhỏ con như con « chó ở xứ khác vậy. »

« Trình độ sanh-hoạt cao nhứt của « người Annam là hạng người làm « việc, tháng chừng 7, 8 chục đồng « bạc lương, còn phần nhiều là cu-li « bồi, và người buôn bán nhỏ nhoi!

« Người lạ con mắt thì thấy không « có gì là chú thả sanh-nhơn, mà họ « tự coi hình như lấy thế làm vinh-« hạnh vô cùng.

« Lối 3 giờ chiều thấy họ ngồi ăn « cơm dưới mỹ chiếc thuyền nhỏ, « trên cái mâm thau 3 chưn, đề bao « canh, nào rau, nào thịt quay, cá « mặn, gạo thì trắng như tuyết, chén « khác thuần là đồ Tàu, tự-phụng rất « phong-lưu hơn đám thuyền-hộ bên Trung-hoa ta lắm. »

« Từ 11 giờ trưa, đến 2, 3 giờ chiều, « người Annam bất luận sang hay là « hèn, nhà nào nhà nấy đều ngủ hết « thảy. Lúc ấy dầu việc bằng trời cũng « thấy kệ. Cái tánh biếng-nhác ấy, « cũng là một cái tập quen không chi « lạ. Có một bữa kia, tôi kêu xe kéo, « lên chơi vườn thú, người xe kéo « nghe không hiểu tiếng, hỏi lại tên « lính Tuần-cảnh thì cũng không biết « gì. Đang cơn ngơ-ngẩn, xảy có cái xe « kéo khác, vừa chạy ngang qua, « không biết là phạm luật gì, mà tên « lính đánh tối tăm mặt mũi. Ôi ! « Chúng nói chung thì cũng đa lấy cái « roi mà thân ái với nhau như thế. « Có tôi chỉ thấy ở [illegible] giới Thượng-hải « với xứ nầy nữa là hai »

« Phong cảnh vườn thú thập phần « u-nhã, không đề xứ, nhiệt-đái, mà « có cảnh Bông-lai khiến người quên « cả sự nóng nực. Xem rồi qua cầu, « sang bên kia sông, thấy lề đường, « biết bao cái tủp lá, hình như cái « chuồng heo, có ngõ vô mới hay là « nhà của người ta ở. Tôi vừa đi vừa « ngẫm nghĩ : sao bên kia cầu thì « như cảnh Thiên-đường thế kia, mà « bên nầy cầu, lại như nơi địa-ngục « vậy, thiệt là một cái vấn-đề rất khó « giải ? »

« Quanh vùng ấy, không có [illegible] « căn nhà [illegible] « thấy vài [illegible] « bày ít chậu bông nhỏ [illegible], gian, « giữa có cái bàn thờ, treo một bức « hoành sơn son, có 3 chữ « *Phụng tiên-đường* ». Hai bên có hai bức « *Bức-chưu-phương* » « *Thiện-tế-liêu* », vân-chương dốt nát, xem đó đủ biết « Hán-học của người Annam. Ngồi « trong nhà thiu-thoản gió đưa mát « gì hỏi hôi, lại khẩm khẩm, cảo « mừng khách lạ, làm tôi không tiện « ngồi dai, phải đứng dậy ra ngoài « đổi không-khí mới. Tôi còn nhớ « mãi cái phong-vị nước trà, pha một « tô lớn, nửa phần nước sôi nửa phần « nước lạnh, bọt nổi lêu-bêu, uống « vào vừa mặn vừa chát, mùa đen « mặt xanh. Cách ăn ở như thế, mà « ngày nay còn sống nổi được, thiệt « đã tạo-vật còn để một cái ơn riêng « vậy. » (coi lời phê-bình ở sau)

« Những bọn ha-lưu xứ ấy, có một « cái thói kỳ-quái, là đầy mình xăm « những bông hoa, và văn-tự, đại-để « cũng một lối với « *Phung-tiên-đường* », « ở trên tôi vừa nói. Hiện mất tờ-giấy « một tên cu-li hai cánh tay có thích « đôi câu đối rất tức cười, rằng « *Thế-[illegible] hạ câu nghĩa ngã câu hiền* ». Giữa « ngực thì xăm 7 chữ « *Nam-bang đệ nhứt điều hảo hớn* », Quái lạ thay!

« Hoặc là cái giống văn thân đời « thượng-cổ, còn sót lại đó chăng ?»

« Rồi lại chưa tới Saigon tôi có « thấy một tờ báo tây, in một bức « ngự dung đức Hoàng-đế Annam ăn « mặc giống hệt như hát bội ở Trung-« hoa, tay đeo đầy những ngọc thủy-« xoáng, ngồi cui mặt cầm cây viết « coi nghiêm chỉnh lắm ?

« Theo những việc tôi trải mắt qua « thì đủ chứng rằng, cái tư-tưởng « của người Annam, vẫn còn y-cũ « như một hai trăm năm trước vậy .....

(Còn sau nói chuyện về người Tàu, tên lược).

Theo lời của người khách-trú nói trên tuy cũng lầm câu quá đáng thiệt, nhưng chẳng cần phải biện-bạch làm chi. Chỉ xin nói thẳng với Quốc-dân ta rằng : Ngày nay cơ tấn-hoá trên thế-giới đã nghe-ngoét, sóng cạnh tranh lại hăng, không bằng bỏng thác, mạnh được yếu thua, cơ trời vốn tự nhiên như thế. Ta nếu muốn như giống người Chi-êm-thành, Vạn-trường, tiêu-dayết lần lần, thì chẳng nói chi. Bằng không, thì phải làm làm sao rửa được cái tiếng cười chế mới là . . . . . .

Ôi! thuốc đáng đã tật, lời thật mất lòng, Đồng-bào ta nghe những câu nầy đã thấm chưa?

L. D.

PHÊ BÌNH. — Mấy lời tên khách biếm-trích ta cũng có một hai tiếm-tiếm. Nhưng ta nên biết dân Trung-hoa sản tánh kiêu-ngạo, ỷ hộ ở ngoài vòng chánh-trị Pháp-Việt mà phạm thượng như thế. Giả sử tại nước họ, hoặc nơi nước ta mà họ dám chào phủng khinh thị một vị đế vương như thế, coi họ khỏi cái vạ « Mất đầu » chăng? đáng lẽ ta đọc rồi bài trên kia liên biết nhục chung mà phải khỏi dân-khí cho có thể ngan vai với họ, kẻo họ khi.

Ôi! Văn minh gì người trong nước cứ đánh lẫn nhau, khiến phải trăm họ đào-huyện, đông xương vô-định chất cao tày núi, sao tên học-sanh đó không ra tài khéo tế sửa cho nhà tri nước an, Rành gì đi khảo-biêm người, xúc phạm vua chúa? Hãy khách kia ôi! cái hoạ một nước xâu xé nhau rồi tới nước kia, Cái nạn Lê ninh, (Lenine) [illegible] Bôn-sơ-huít (Bolchevisle) đã [illegible] vách anh, sao anh còn ngủ [illegible] đó ? ? ?

MINH-CHÂU

Xin đọc Tiểu-thuyết

« *MƯỜI LÂM NĂM LƯU-LẠC* »

nơi trương thứ tư

Đông-pháp thời sự

Thương trường tiêu tức

GIÁ BẠC.

Ngày thứ sáu 30 Juin 1922.

Kho Nhà-nước.	6 f.	70	
Ngân hàng Đông Pháp.	6	70	
Ngân-hàng [illegible]	6	70	
Ngân hàng Chartered.	6	70	

GIÁ LÚA.

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos là.

Vinhlong	4 $ 00	tới	4 $ 25	
Gocong	4 45	»	4 55	
Baixau.	4 45	»	4 55	
Baclieu	4 60	»	4 70	
Nam-vian	3 75	»	3 90	
Giá thường bực trung	4 25	»	4 30	

Hoàn-hải tân-văn

Xem người bằng bàn-chơn

Ông Bác-sĩ Bertillon có nghiệm ra một cái biểu, dạy cách xem bàn chơn dài ngắn thôi biết tầm người cao thấp và rõ kích-thước bao nhiêu. Cứ nhân chiều dài bàn-chơn với một số-nhân (coefficient) riêng thời thấy. Thí dụ như một người bàn-chơn đo được 225 li-tây (millimètres); ta nhân số 225 với số 6, 840 là số nhân riêng của nó, thành ra 1,m 539, vậy người đó cao bảy nhiêu.

***

Bác sĩ lại dẫn phép xem vết chơn lối bước để đoán là gái hay trẻ, đàn-ông hay đàn bà cùng làm nghề-nghiệp gì.

Vì như một người chuyên việc khuân vác thời vết chơn không cách nhau mấy, vì đeo nặng bước dài sao được. Trẻ con đi hai bàn chơn hay chụm vào nhau. Binh lính mới mộ, lúc đi chơn trái bẹt ra mà dầu bàn chân quặt vào Những người đau nặng mới khỏi, đi dứng chưa được vững vàng nhìn vết chơn họ, chỉ thấy lỗ-mỗ những lối nhỏ thôi.

Các điều Bác SIBertillon mới phát-minh ra đó rất có ích cho việc xét án cùng việc tuần-phòng. Nhờ đấy mà những tay trinh-thám dò bắt quân gian-phi dễ lắm Hiện nay Bác-SI có mở ở Paris một lớp học chuyên dạy các viên cảnh-sát về khoa ấy.

T. N. D. B.

Danh Lợi mà chi ???

Ngồi nghĩ suy cơn đường Danh Lợi nơi đời Tang-sáy, tựa hồ như gió thổi, như mây thổng, như sao đời, như nguyệt lặn, như hoa nở rồi tàn, như nước ròng lại lớn

Quanh năm cũng thấy giàu hai nghèo, sang cẹp hèn, mạnh hiếp yếu. Nếu có kẻ hỏi : ấy mà chi ? ? Tôi xin đáp to lên rằng : « *Đăng giựt giành cho được miếng mồi Danh-Lợi* »

Rồi tôi tự hỏi lấy tôi Mạnh-yếu, Giàu-nghèo, Sang-hèn sánh lại thì con người có khác nhau chăng ?? Tôi dám cho rằng không. Vì ai cũng đầu đen mái đỏ, cũng tay chưn mắt mũi, cũng tâm-cang tỳ-phế thân đủ. Nhưng chỉ khác nhau có hai chữ Vận-Thời thôi ! ! Cho nên lời xưa có nói : Vận khứ huyền-kim thất sắc, thời lai thiết thạch sanh quang.»

Mà con người ta đã giàu khôn nhứt trên vạn vật lại đi nử nhân-tâm đăng hại lẫn nhau hòng tranh giành cho được miếng mồi Danh-Lợi. Cũng tại Danh-Lợi mà làm con người phải sa vào đường tội lỗi muôn ngàn khôn xiết kể.

Nhưng xét cho cùng nghĩ cho tột thì ta liền thấy chữ Danh-Lợi hay là Lợi-Danh đi một lần trọn cập: Danh đi trước rồi lợi mới theo sau, ấy là lẽ thường vậy. Thế thì xem kia là kẻ quân bố áo gai, quanh năm lăm lụng chất lót từ đồng, hằng để ý ước-ao sao cho một dịp may nào sẽ được lên ngồi nơi *Ghế quốc Dân* ? Chừng ấy đắt chí biết bao ; người người yêu trọng (theo thời thế đương hưng) chúng chụng kính vì nhứt hô hà ứng. vì ai ai cũng thấy biết cho kẻ ấy đã chiếm một cái địa-vị cao thượng, là nhờ phần trác-nhậm lớn lao cho nên hoan-nghênh cái danh tiếng mà sùng bái một cách trọng hậu vậy.

Hễ Danh kẻ ấy, rất khắp ra chưng nơi thì thiên-hạ càng nể mặt, kính phục chưng nấy, một người hay, đồn cho trăm người biết rằng nay quyền thế ông mồ rất nên mạnh mẽ. Bởi thế ai có đều chi cũng đều chạy đến dặng cầu lấy đề toan tính giúm cho yên bề thuận việc, như là tranh giành điền thổ, vợ chồng đề bỏ, anh em bất hòa v. v. Vậy mấy ai đến đó vời hai bàn tay không của họ? Chẳng ít thì nhiều, không tiền đồng, cũng tiếng kêm, không giấy đỏ cũng giấy xanh! Hưởng của người, phải bình vực người, dầu mà người quấy trăm phần mà cái hơi đồng kia nó giục, thì cứ nhắm mắt đánh liều cho rằng «Phải» miễng cho đầy túi nặng bốp phơi, trối kệ người tanh hôi khóc ! ! !

Ôi! Hại thay cho Danh-Lợi. Vì Danh-Lợi mà lầm người phải sa vào đàng tội trọng. Danh dẫc Lợi, Lợi nương Danh; Lợi cho người lầu cao, phố rộng, hầu tốt thiếp xinh, ngựa béo, lầm đầy, hưởng một chữ thung dung tự-toại.

Vậy mà ai không ham Danh tham Lợi, vậy ai mà không yêu của mến sang. vì nó, lâm cho người mù trở nên sáng, rở ràng mày mặt vẻ thế-thường ! ! !

Ôi! Suy cho cùng nghĩ cho cho kỹ mấy ai lột da sống dời đặng hưởng hoài của bất-nhơn, phi nghĩa! mấy ai đem tiền bạc xuống Diêm-dài.

Cho hay dưới nắm mồ hiêu quạnh kia, nơi đồng trống ruộng không, ta cũng nằm hai bàn tay trắng xóa như hồi mới lọt ra lòng mẹ.

Cho hay Danh-Lợi mà chi ??

LÂM-HIỆP-CHÂU.

Y. L. Sang người đời ít ai đem mình ra khỏi cái vòng danh-lợi ! ! !

NỢ-ĐỜI

Đời ai chẳng rỗ cây cội, nước nguồn, dân ở trong nước của vua phải rõ ơn vua đã lâm dây công giá đan mưa tên cho mình ở yên bình tịnh đăng. Con dặng nên hình nên vóc cũng bởi nơi cha mẹ nuôi nấng cấp dưỡng từ khi trong nói cho đến lớn cho đến vợ cùng người. Cầu đăng sống cũng nhờ tay người trồng tỉa, vun phân tưới nước, sáng sớm hằng ngày mới mua trỗ bông đơm trái. Vậy thì nơi đời tạm nầy ai nấy cũng phải mắc nợ lẫn lẫn cùng nhau cả.

Kia ta thử xem khi ta mới lọt ra lòng mẹ, mu-bà đến lo việc thai-sẩng cho mẹ con ta. Xong việc, cha ta lo dầm sương chất nắng, thức khuya dậy sớm làm lụng mà nuôi ta. Ấy là công ơn mu bà, vả cha ta đó. Lúc ta vừa nên năm nên bảy Thầy ta dõi dắt tri-hóa cho ta : nhơn nghĩa lễ trí tín, văn-chương bút-toán, hầu ngày sau ta sẽ trở nên một người thông-hiểu mọi việc cần-ích cho ta và cho xã-hội vậy. Ấy là công thầy rất nặng. – Lúc ta ốm đau, thì thuốc thang vườn có thầy nhọ-y điều trị ta cho bịnh lành tật hết, ấy lẽ ta phải mang ơn ông thầy thuốc vậy. Áo quần ta rách có thợ may, thợ dệt ; ta đói tất phải có người nông-phu đã lâm công cực khổ nơi đồng nơi ruộng làm ra hột gạo cho ta xơi. Tức nhiên thì ta phải mang ơn người vậy. – Ta có ở được ngoài đồng không mông quanh, chiếu đất màng trời chăng ?? Chắc không, vậy ta phải cần có anh thợ hồ, thợ mộc, thợ lợp. v.v. Ta mới hết lo sương sa, nắng giọi. Vậy ta hãy mang ơn người cho lắm.

«Đó là lúc ta còn dương thở khi trời, là ta hồi còn sống.»

Khi ta qua vầng, thế thì ta còn mang ơn nặng của ai nữa không? Phải có. – Khi ta hết thở kẻ lo may cắc quần áo dàng tấm-liệm thi-hài ta. Thợ đóng sắng đóng hòm bỏ ta vào cho kín đáo. Kẻ có công khiến ta đến chỗ nhờ lần ấy là công của kẻ đạo-tăng. Mót ơn nặng hơn hết của ta phải ghi là kẻ đào đất lấp hòm ; nếu không, thi-hài ta nhất phơi không trên đất. Mà người lại để nào không bỉ mãi bưng đầu cho xác người trần tục hôi thối la đường.

Ôi ! Thế thì ta phải mang ơn cả mọi người trong xã-hội vậy. – Dầu vua chúa quan dân cũng phải ơn chung nhau cả, kẻ việc nặng người việc nọ. Mấy ai cả, kẻ việc nặng người việc nọ. Mấy ai cả, nói rằng tôi có lấm mình bực triều, nói rằng tôi có lấm nhơn đạo trên, tôi nỗ cầu ai, sống của sống tiên tôi tuồng ra trong khi tôi hữu sự.

Tiên cả, người không, chớ cây của tiên mà tự nghĩ rằng mình chẳng nương nhờ ai cả.

Vậy nên cho kẻ như thế là «ăn không biết mùi.» Đoái lại mỗi việc nơi trần-thế nếu ai rằng phải nhờ lẫn nhau, nào khác cây sống nầy bị gió thổi ngã nhờ nương có cây nào còn vững đó chăng. Thế thì cầu : Cây dạ cây thân, thân cây cây dạ, hoặt nhơn nhơn, đề nầy lâm. Mấy ai dám tự vầng rằng mình đã hằng-tâm hằng-sáng, không cần ai giúm giúp trong lúc khốn cùng, hoạn nạn.

Vậy thì mình nên ra cho khỏi cái Trần-ai nầy hoặc may mới là : tránh tiếng không nhờ lẫn nhau.

Hiện nay hiếm người ở của ý tiền, khi đời thì chúng việc chi cũng dùng hai chữ Tài-sáng ra làm đề, hầu cho khỏi mang ơn của đời.

Ôi khiếp nhược thay cho kẻ bán làm hiểu sái ! !!

Nợ đời ai trả cho xong !!!

LÂM-THANH-TRƯỚC.

MỚI THIỆT LÀ HÁT BỘ ANNAM

Tối mới hay rằng 7 Juillet 1922 nhằm 13 tháng 5 nhuận Annam năm nay. Gánh hát bộ Annam của Monsieur Huỳnh trí-Phủ khai trường, hát tại nhà hát bóng Modern-C nêma đường Espagne gần chợ mới Saigon.

Tuy là hát bộ Annam song xưa nay chưa từng có ! đồ hát thiệt tốt, toàn là nỉ, nhung lỗ gấm, thêu chỉ bạc, chỉ vàng, giáp tợ nghề thường, tượng tranh vẽ rất đẹp. Điều hát cũng đơng đớn mới mà hình ảm tiết tấu rập ràng. thêm chỗ thiên bài chỗ dư. cho đã thea lắt. Đào kép thì từ 17 tuổi sắp xuống 8 tuổi lớn lên, tay thiết thơ bề mà bộ tịch ứng dân. tiếng tâm trong trẻo.

Tối thấy lạn mắt, nên phải trao lời, xin tôi thèo lếc mách trước cho chư quí vị đăng hay, nhỏ đến bậc đó hãm có xem chơi cho biết, mà đặng là nói nhơn. chẳng xem mới thấy đủ mười, nếu tôi nói cạn lời, e người rằng chuốt ngôi.

KHÁ VĂN

Tâm nguyên tự hoạch luận

II

Luận về chữ Nhân (仁)

Mệt người giữ trọn được hai,
Hai người như một, ấy người có nhân.

Ngồi mà xét cho kỹ nghĩ cho xa, nghiệm suy cho chí lý, rất ngời khen ý cao-thượng của cổ-nhơn; khéo đặt bày chữ nghĩa tương-p ù, nghĩ ra rộng việc đời cũng xứng-hiệp. Trong năm mối của người nơi xã hội, thành hiền xưa đặt tước hết chữ *nhân*. Mà, nhân nghĩa là chi? – Nầy lời sách giải bày rạnh rạnh: *Bác ái đoan, kiêm yun thiện, thông ngũ thường, quản bá hạnh, thị vị nhân đã.* (xách cân bốn mối có đủ muôn lành, thông hết năm thường, trọn gồm trăm nết, ấy cho là nhân). Thế thì, nhân tức là người đức hạnh hẳn hòi, nết na gồm đủ, thương người như thương mình, lấy «nhân-loại phổ-ái人類普愛 đối cùng đồng chúng. Ông E. Hersot có lời khuyên chậu rằng: «mọi mai chẩu sẽ vào chưn quân đãi; khi chiến-đài bằng lương-tâm, vì là phận sự; nhưng một khi binh-cách hầu tàn, nếu bạn nghịch thương, khá phải tưởng người như đồng-bào khốn khổ. Hai bên vốn khác quê la quán, nhưng mỗi bên đều có mỗi; người lạ đến ngụ nước người khác nào chân đặp nghĩa quân-vương chau; hai bên vốn chẳng đồng một thổ-âm, nhưng nỗi cảm-nhiễm nào đều khác; người có một quê-hương như chau, một gia-tộc như chau và người vân thương tiếc yếm-ái. Khá cố-tích người, sân-sóc người, an-ủy người. Hầu một mai, chau mang thương ngã xuống, sẽ có người thủ tuất lại sân-sóc và an-ủy chau. Đó, quả là *nhân loại phổ-ái*. . . »

Rất cầm phục lời khuyên thay! Vì trên trần thường cho *nhân-loại* hành-quyền, dầu đến nỗi *oán-hận, thị-due, tuyệt-thiện, oán đồ* xen vào xui cho nước đổi khát-khe lầm đoạn, mất trông vào ngao-ngán lắm thay! Sách thánh (sainte b ble) đạy rằng: «Phàm lâm người muốn nên đạo đức hẳn hòi, tất phải cần- hủ tuân bánh hai đều nầy cho trọn : *phải kính sự Chúa người trên muốn sự và lân-ái kẻ đồng-chủng mình.*»

Đạo Khổng-Tử lấy ngũ-thường là trọng mà chữ *nhân* vẫn đặt đứng đầu; đạo Cơ-Đốc đem thật gởi đạy người, song tóm lại kinh Chúa thương g người là gốc. Đều nầy chi thật rõ ràng, nhơn là người, nhị là hai mà kết thành *nhân* đức. Cớ theo nghĩa thủ hai, nhân chỉ về thương yêu, *nhân giả thân đã*; nên thương yêu nhau thật thì hai người như một, một người như hai. chữ «nhơn nhị» hiệp thành nên «nhân» vậy. Vậy, tự điển xưa ch p rằng: «*nhân* bằng *thiên* và *tâm* hiệp thành»; lập ý vậy thật cũng có lý. Vì người *nhân* đề *lòng minh* cho hết *ngừn người*, cho mọi người, tô lòng vui cùng ai vui, niềm buồn cùng ai buồn, tuy bực tuy nghị rất xứng hiệp thay cùng ý ngu.

Lần lần xét sau, rất hình *thiên-tâm ra thi-nhứt*, nghĩa là hai thân; sau rốt cải thành *nhân-nhị*, như ta thấy hiển hiện ngày nay. Vậy, *nhơn* là người, *nhân* là nhân đức; tuy rằng hai chữ khác nhau, song vẫn gửi một tổng mà đồng giống. Trung-Dung rằng: *người có nhân ấy là người* (nhân-giả nhơn đã); trong Khan-Hi tự-điển lại có giải lẫn tương: *Đều* lấm (bo người là nhân người ngươi nhơn người ấy là đều nhân. (Sự đi tuần tuần-tự vạn vật giả, nhân đã).

Thế thì, ai đã trở chịu tiếng làm người, ai phi nhân, nào gọi là người! Kia loài kiến vốn hèn mọn, cũng biết nghĩa hiệp-quân, đoàn ong tuy nhỏ yếu cũng rõ niềm đồng-loại; đồng loại, hiệp-quân do nơi lòng thương mến mà ra, mà thương mến quả thật nghĩa thứ hai của chữ *nhân* đã giải trước. Dầu đến nông nỗi kiến chẳng biết đoàn, ong không biết loại, thì ta nào đâu có trách; song đã nhỏ hèn lại biết giữ nghĩa hiệp-quân, niềm đồng-loại không bao giờ tra nọc hại bậy, huống chi người là vạn vật chi linh, có trí-huệ, có ý tâm-tư, nỡ lại thua sút loài ong lũ kiến, chẳng biết đường hành thiện tu thân!! Đức Phu-Tử dạy rằng: *nhơn nhi bất nhân, như lễ hà? nhơn nhi bất nhân, như nhạc hà?* (Làm người chẳng có nhân, t l lễ chạc phép tắc ở đâu?). Ngài lại nói rằng: *quân-tử khử nhân ô hồ thành danh? quân-tử vô chung thực chi gian, vi nhân* » (Người quân-tử bỏ đều nhân thì sao xứng gọi là quân-tử? Người quân-tử dầu trong buổi ăn cũng chẳng sai lỗi đều nhân.)

Vã, thầy Mạnh-Tử có nói rằng: « *Thân thân nhi nhân dân.* (Phải thương kẻ thân của mình và lấm điều thiện cho nhân dân. Ôi! quả thà câu có giá trị thay! rất đúng hiệp thay! Ai thương thân cấm, hành thiện cho ân chúng? — Ấy là phận bề trên, đáng anh trong xã-hội? Ấy là ai làm thác kẻ «Sĩ». Ôi! làm thân «Sĩ», hành thiện cho dân, quả thật câu rất khó dám quyết đoán thay. Hoa dân một vài trong chục làm phận kẻ «Sĩ» đối cùng dân, được xứng hiệp với câu Mạnh-Tử. Thường chỉ thấy lấy cường-quyền áp công-lý, ỷ thế hiếp yếu-cô; nông nỗi chẳng qua vì *tham-ba tật-đố. Tuyết-Thiện,-Tham-Tài*, hành quyền triều *lương-tâm* giữa chốn trăm dân ngu-mụi, mà thi-hành những ngôn thủ đoạn, xui cho toàn dân nơi mình trầm-nhiễm thiết nhi ta nha.

Ôi! thường nghe rằng quảng dân-tài, khai dân-trí, ngõ một mai quốc-dân được tấn-thủ cực-điểm văn-minh, mà thường lại thấy thì những ngôn *phi-nhân*, hề đề xứng hiệp cùng phận bề trên, đáng anh trong xã-hội? Vậy, muốn xứng danh là người quân-tử, chẳng phụ tiếng thợ ánh văn-minh, nói cho dùng nữa là muốn cho xứng con người, — thì phải lo cho có các đều *nhân*. Mà ngỗ được gọi là *nhân*, thì người phải có hai đều: « kỉnh Chúa thương người », — nhứt là thương yêu người đồng-loại vậy!

MINH-DÒNG

Quan Lu'ơng-y BUFFON

ở đường Pellerin, số 115, SAIGON

là một danh y, châu thành Saigon và Lục-T h ai cũng đều rõ. Biết nói tiếng annam như người annam. Chiều hiền dãi sỉ, sốt sắng với thân-chủ chữa nhiều bịnh đại-tài xin rước một lần rồi sẽ biết.

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

Hàng ngành saigon

Cuộc Quốc-trái, đặng thuận-tiện việc tu-bổ các sự hư-hại bởi cuộc chiến tranh.

Nhơn dịp mùa Khổng mười năm, lời 6 %, miễng thuế, thối hồi theo các kỳ dinh dưới đây, theo ý chủ cầm về vay muốn :

Le 1er juillet 1925 à 500 frs.
Le 1er juillet 1928 à 505 frs.
Le 1er juillet 1934 à 515 frs.
Le 1er juillet 1940 à 530 frs.

Cuộc Quốc-trái vậy dùng hết cách đề-đáng đăng thối hồi trọn hay là từ phần cuộc vay nầy ngày 1er juillet 1934 là 215 frs. mỗi vé.

Rẽo thứ 1er trả ngày 1er janvier 1923.

Định giá: **498 frs. 50.**

Cuộc vay ở nơi các phòng việc Đông-Pháp Ngân-hàng cho đến 12 juillet tới đây.

ĐÍNH-CHÁNH

Kỳ rồi bổn-báo có rao rằng bản hát Cải-lương Kỳ-lân-ba-g sẽ khởi sự hát tại Modern Cinéma 9 giờ chiều 24 juin 1922.

Nương vì con hát bị đi tàu mất mối nên xin đình lại ngày thứ bảy 1er juillet 1922 sẽ hát.

Bổn-báo lấy lâm tiếc, vì đã thất lời hứa cùng bạn đọc báo. Lâm cho nhọc công quí-ông qui-bà phải chịu tốn phí đến mà chẳng xem.

Vậy xin qui độc giả miễng phiền.

BỔN-BÁO

Thuốc Điên-kinh

Của hiệu THIÊN-HỶ-ĐƯỜNG
Quảng Đông

Phương thuốc nầy là của một người Vũ ở trong phủ Thân-vương kinh-đô truyền ra, thuốc tốt thế đăng, chuyên trị các chứng về đờm-bả như thân thể yếu nhuốc, như thần, thiệt là một phương thuốc thánh về phụ-khoa, một thứ linh-đơn đề chũng-tử vậy.

Bổn-hiệu làm tổng-đại-lý, có gởi bán khắp các tiệm báo-chế các hạt. Bổn-hiệu xưa nay, có trữ bán *Quế-Thanh. Quế-Qui, Quế-Quảng, và Yến. hội-an, Dầu-Phong Trầm-Hương* vân vân, hơn mười năm nay, giá bán rất nới.

Chư-tôn quang-cố, hoặc tới mua, hoặc gởi thơ, bổn-hiệu xin hoan nghinh hết.

Tổng-đại lý và Phát-hành.
NGHĨA-THUẬN-HIỆU
Số nhà 278, đường Thầy-binh Cholon.

TỰ-DO DIỄN-ĐÀN

Bổn-báo mới tiếp bài nầy của một vị thông-tin gởi lại, trong ấy than phiền về một thầy Cai-tổng đương-quyền, ỷ thế hà-khắc dân chúng tổng ấy thái-quá, dầu rằng thiệt-hư chưa rõ, còn đợi lịnh trên, song cũng ký những lời thiết-yếu rất của động lòng, vì danh-dự chánh-phủ, vì quyền-lợi dân lành, vậy cứ y nguyên văn ấn-hành vào đây, chờ lịnh trên phân-đoán. Còn những lời ở bài nầy, có đủ bằng-cớ, chứng-sự và người lại-cão kỹ tên rõ ràng, gả h chịu lấy bổn-báo không can dự đến.

Chớ những việc bất công bất phép, ỷ thế hiếp người như vậy nơi chốn thôn-hương cũng thường có lắm

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Ỷ thế hiếp người

Đọc đến cái đề mục : "Ỷ thế hiếp người" thì chư độc-g ả đều biết trước rằng : ấy là phương tham quan ô lại, ích kỷ hại nhơn sầu dân mọt nước, mà đồng bào mà thủ lợi, ruồng đất dầy dây, Auto canot tột bực vinh vang mà cũng chưa tức-nguyện, mong lòng sâu mọt chẳng chất lương-tâm làm cho hả tánh đảo-luyện nhơn dân đồ-thán. Cho bào Tây Nam lâu nay đã lấy phơn công khích, đơn kiện đã chật tòa mà càng ngày lại tràng lăng ra mãi, đầu cho giấy to mực hũ toà cũng không cùng. Phường ấy chia ra nhiều kang, hàng học thức thì chẳng làm việc chi bổ-ích cho xã-hội nhơn-quần, cứ thiên vẽ đàm ngoyệt hồn xuống ngày lên xe, cớ bạc luôn-tuồn, trả đình tửu điếm, làm nhiều việc đồi-bại đi nhứt trăng lúc, thì lấng lương-tâm treo sẵn cái tấm lam chắn-nghĩa. Còn một bọng nữa Pháp-văn đốt đặc, chữ Quốc-ngữ làm nhơm, tập có chút ký tên cón trật lên trật xuống, nhỉ có sẵng it ngàn quyen bạc muốn tính làm sao mà thâu đoạt của bà gia đăng làm một nhà đại phú ??? Tính đi, tính lại, tính tới, tính lui, tính ra một kế qui hay là vất bạc đến nào nh-với thời-sai đăng mua chức ông xu mua nếu mua hàm làm mặt vinh vang mà lường gạt hàng phụ-nữ (ỷ lấy phường đi-đực).

Lúc đắc cử toan lo kế độc, nhà sầm sàng cho nhiều (sùng lắm) cho ăn cướp muốn súng đánh người mà chia tiền với quân ăn cướp, coi người nào học-thức tước trong quyền cao đựa vào đó mà làm vi làm cảnh, kết phe hiệp đăng chứa môn-đệ đầy tớ làm lả bọn bất lương đánh cớ bạc lấn gạt của người, chứa cớ bạc khắp nơi (phần tổng) đăng mà thủ lợi, oán thả ai trong tổng xui môn đệ rơi thơ kiếm cớ nọ cớ kia đến bắt rúng ép người mà lấy của. Lựa đòn-bà nào giáo có thì uốn lưỡi khua mỏi xui để bỏ chồng, ép liều nài hèo, bằng chẳng chẳng đăng sai Khuyến-oan về sau hại kẻ ấy cho bị tội bị tù nếu vô số là dân bất lương mà trừ cho tu yệt gốc; vậy đoàn-hiệp lũ kết bạn lập phe tôn lên làm xã làm hương, ai nghịch ý để làm dân cũ đều đề ép cho mưt xát, hà làm bạc cộng nhơ thù vỗ, sổ thâu xuất cầu lăng, tiền biện, tiền canh, tiền đình tiền sắm, tiền công-nghệ mỗi đều hà-lạm. Cũng bởi một mình lo tôm thâu thiên hạ, mà sở-ý giữ đăng kinh đình mà cũng chưa tức-nguyện muốn cho đăng nam bậy đời kế nghiệp mà thâu đoạt của bà gia, trong tay sẵng có quyền đem con cháu lên kế chức đời đời kiếp kiếp, lòng quá nên sâu độc chẳng kể việc hàn-sĩ, tôi ác đầy đầy bị trời phạt nhơn tiền, sanh con trai thì lâm công tử bột phá cho bại sẵng tân gia rồi trở tài trộm cướp, con gái thì lâm kỹ nữ nay đưa thanh lâu mai vào khách sang buôn phấn bán duyên trôi nổi khắp giang hồ để lâm bia cho miệng đời dị nghị.

Như tai Vinhlong gần cho Tamhinh có một gã kia ngày đắc cử lãnh lâm chức tổng, lộng quyền thái thiện gần hai chục năm nay lâm cho bà-hành đảo-huyện như-ở-dân-hàn. Lúc mới đắc cử mà sẵn nhiều súng lắu (súng sáu và súng một lòng) chứa con, chau với tả điền cho đi ăn cướp, bởi nhà sẵng có súng dự nên cho ăn cướp mượn súng đánh người đăng chia tiền với quân ăn cướp, bởi đó nội phủ tổng trộm cướp đầy đầy, nhà nào có tiền có của thì đêm ngủ không yên giấc; cớ bạc khắp nơi đăng mà thủ lợi. Trong nhà nhiều vợ đầu là vợ gượi của người ta, lớp trong nhà lớp ở ngoài bắt kỳ là vợ ai ấy cũng tiếp thủ gửi cũ. Như có vợ chồng tên P. v. T.vợ là V. t. T. nhà giàu có lớn, vợ chồng đường ở cùng nhau tình đương mặn nồng, chẳng nông nhẹ vậy mà thầy cây thế lực quyền uẩn lưỡi khua mỏi nên tới xui thầy T. mà hỏn thủ đề chồng vở ở với thầy là vinh nhiên, chẳng là chi tánh đơn bà vậy bàn quyền tước, thầy ai sang trọng hơn chồng thì bam, lại bị những lời ngọt ngào bẩm thì T.. phà bỏn thủ đề vở với thầy là mất người sang, chồng cũ là P. v. T. yếu đành để vợ cho thầy gượi, nhưng mà P. v. T. cản thương vợ nên tức vở đi thầy thì T. Nông nhiều vợ đầu là vợ gượi cũng quyết đến tay nhà thầy nếu lưng mà đòi vợ, đòi sao cho đặng bởi vợ đã gửi lòng nếu lưng thầy là ở; may đâu có mọi đồng vả B... ở gần thầy chay đến khuyên cang, tên T.. phải bỏ lòng, nhìn như ra vẻ nước mắt rưng rưng, quỳ gối cho vợ gửi cũ bỏ thầy mà chẳng cam lòng chịu. Ôi ! cái cảnh nầy đâu cho thân thành cũng nhân mày, ai là phận làm người thấy vậy có đáng buồn chăng ???

(Sau sẽ tiếp theo)

TÂN DÂN.

P. S. – *Bt-phu viết bài nầy toàn là lời trực bắt trực ngôn chớ chẳng phải ý tư lợi mà nói vo-quàng. Vậy bổn-cứ viết cho đến cái cũng là ý chung, ông nào lâu nay đã bị ép đề dưới quyền áp-chế có đều chi uất-ức xin cho bt-phu hay cứ chỉ ngay đường nói thêm đừng gian dối việc đã có đề bằng thì bt-phu cứ viết cho đến cùng mà cầu xin quan trên ghé mắt.*

TÂN DÂN

PROVINCE DE CHOLON

Avis d'Adjudication

Province de Cholon. Lieu, date et heure de l'adjudication : Inspection de Cholon, le 8 Juillet 1922 à neuf heures.

1° — *Objet* : — Fourniture d'essence, d'huile et de graisse pour automobiles pendant le 2e semestre 1922.

Importance approximative: Neuf cents piastres

Cautionnements provisoire et définitif: Vingt piastres et cent cinquante francs

2° — *Objet* : — Fourniture de pétrole nécessaire à l'éclairage des Postes.

Importance approximative Neuf cents piastres.

Cautionnements provisoire et définitif: Vingt piastres et cent cinquante francs.

Bureau où le cahier des charges peut être consulté: 4° Bureau du Gouvernement et Inspection de Cholon.

E. Vuattoux

140 Rue Catinat 142
SAIGON

Có bán đồ nữ-trang, đồng hồ; kiến đeo đủ thứ, đồ làm bằng bạc, đồ mỹ-thuật,

Súng ống, thuốc đạn, đồ phụ-tùng.

Xe máy hiệu Gaucher.

Kính mới qui khách có dịp ghé thăm hàng một lần thì rõ.

Nay kính.

LÔ-TIÊN

Lô-tiên nghĩa là dầu Essence de Menthe tết như vả rất-nhiều công tối Đông-Pháp. Giá bán lẻ hai cắt một ve.

HÀO-VÌNH C°

56 Boulevard Bonnard, Saigon.

Một cuốn sách rất có ích !!!

Điều lệ mới các chủ xe hơi, xe máy, các thứ xe nhứt là Sốp-phơ cần phải biết, có quan Nguyễn soái Nam-kỳ cho phép dịch ra, theo lời nghị ban ra ngày 26 mai 49°2.

Dịch và in ra Quốc-ngữ rồi, có gở bản lề khắp nơi, giá mỗi cuốn 0 $ 50

Mua sỉ, xin đến báo-quán Nông-cổ mín-đàm thương-nghị.

Hãy ngừa bịnh trong lúc trời động nắng.

Chỉ có « *Tiên-dược hườn* » là thuốc thiệt hay, trừ đặng tâm bịnh, nhứt là buổi nắng trời động, ai là người biết phép vệ-sanh thì phải mua sẵng trong nhà ít nữa đôi ba gói để hộ-thân. Binh thời nóng nỏ thì đặng tiêu-ẩn, bổ-sức, trừ đặng trăm bịnh ; rủi gặp bịnh ngặc-nghèo uống nó thì đặng khỏi bịnh liền. Thiệt là một món thuốc thần hiệu đã cứu đặng muôn ngàn người bịnh rồi, có nhiều bức thư lục-châu gởi lại cảm ơn thuốc quí bán này. Chẳng phải hiệu đối, vì có người danh tiếng đứng bảo lảnh thuốc hay. Ai mua, hỏi toa coi chứng mà dùng, hiện nhựt lượng lắm. Hay lắm.

Do nơi Tổng-lý Nông-cổ Mín-đàm.
SAIGON

ÍT CÓ LÂM !

Muốn bán một cái xe hơi hiệu « De Dion bouton » mui nệm mới tinh hảo, máy móc thiệt rất tốt, chẳng hề khi nào hư xứng giọc đường. Mới đều rất qui hơn nữa là chạy từ Saigon xuống Baria có 8 litres essence, một lon sữa bò dầu nhớt. Bốn chỗ ngồi với người coi máy là năm chỗ. Muốn mua xin do nơi quản nhựt rinh Nông-cổ-mín đàm Saigon.

KỲ TÀU NÀY

Tại bổn-hiệu mới lại đủ thứ nỉ màu, gabardine, nỉ nhung đủ hạng kiểu đẹp. Mời chư qui vị đến xem. Mua sỉ lẻ giá rẻ. Kính cáo,

NGUYỄN-HỮU-SANH

Phước !

PHƯỚC CHO KẺ BIẾT VÀ DÙNG

Trường-sanh-tửu linh-đơn là thuốc bổ hiệu đã bổ khí dưỡng sức cứu huyết.....

Nó trị nóng lạnh, bổn tiết, các thứ ban trái, chẩn sưng, nóng lạnh đầy đau, bạn trái mà ra, nhứt đầu đau bụng, gió nhịp, đau ngứa, mặt bần thần đã được cầu-hồi tinh, nóng lạnh trị các bịnh đờn bà bế khí, ít, lâu mà ra, cơn nhứt hay đau đe nặt bắt cân bịnh chi hãy bảo-ấu giúp nó uống thì chắc sẽ trở nên mập mạp mạnh mẽ.

Đã có trăm ngàn người đã nhờ thuốc nầy rồi, có nhiều người đau cả năm uống thuốc không hết mà đông thuốc nầy ít ngày thì trở mạnh. Người mạnh mất bền tối nào uống một đôi viên đặng ngon ăn, ngủ khoẻ và ngăn các chứng bịnh khi động trời đông mà gây mình.

Kể ho đàng tỉ nay thường thì cũng gặt mạng sống tôi giả được. Không kỳ thai mà lại đường thai, không kỳ-hạn mà trị hơn trái hay lâm, kể đau mới mạnh ngoài sau yếu đường thuốc nó đặng mau hồi sức.

Đã được nhiều thuốc nhiều thứ mà nó thấy rất tiếc không đặng hiệu nghiệm mà thôi.

Phước ! Phước cho kẻ gặp và biết dùng. *Trường-sanh-Hoàn-dược* !!

Cái cách đặng trong toa cho kỹ.

NGUYỄN-THÁI-TÔN
CẨN-CÁO

Hãng Thuận-Hòa ở đường Catinat số 29 và 31 Saigon, là một hãng của Annam, có trữ đủ các thứ đồ Tây và đồ Ngoại-quốc, nằm theo cuộc tiệc cho người Annam ta dùng. Ai muốn mua thì gởi thơ cho hãng ấy mà xin một cuốn Catalogue, để coi cho biết đồ mà mua.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

ĐÁNH DÂY THÉP ĐỀ NHƯ VẬY :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

Dây thép nói : Số 658

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG DẠI-DƯỢC-PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 — CHOLON

MARQUE DÉPOSÉE

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn huờn tán rất thần hiệu như sau nầy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC-TỬU

(Thuốc rượu Nhị-Thiên-Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông tinh thành gởi lại; điền-niên trường thọ, đoạt tạo hóa chi công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thần, điều hòa huyết mạch, cường tráng tinh thần cho bằng thứ rượu thuốc nầy, hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận; gái trai già trẻ, bốn mùa đều dùng được, thật nó là bà bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống nó cho thường thì ắt tiêu trừ bá bịnh; tinh-thần khương-kiện, định dương toàn thân; khai-tỷ kiến-vị, máu mẻ điều dận, nước da mịn màng, những người mà tiên thiên bất túc, hậu thiên thất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng. Đờn bà mà vàng ủa om gầy thì nên dùng nó, hoặc muốn an thai bảo sản, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vệ-SANH, rất nên bổ dưỡng.

Chư Tôn có mua thì hãy nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHẬT mập của hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG thì mới khỏi lầm thứ giả uống vào sanh bịnh.

Trị những các chứng kể ra sau nầy :

1° — Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sơ Tiêu-thiên bất túc;

2° — Người trung niên mà uống thì khỏi lo bịnh hậu thất điều;

3° — Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt;

4° — Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo về bịnh thất điều;

5° — Người văn nhơn dùng nó thì có ích về thần-trí mở mang;

6° — Người thương cổ mà dùng nó thì có ích vì cần lao mà không hiết mỏi;

7° — Những kẻ bộ A-Phiện mà dùng nó thì có ích vì khỏi phục nguyên hình;

8° — Người không có con mà dùng nó thì ắt nhiều con châu lâm;

CÁCH DÙNG : Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phát đồng hồ tùy theo sức mình mà uống Giá tiền : Ve lớn ... 1$20 — Ve thường . 0$25

Thuốc rượu của bổn Đường đăng Ông quan Hóa-Học-Sư của Nhà-nước Langsa hóa nghiệm hẳn hòi, chứng rằng, thứ thuốc rượu của nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường là có ích cho Vệ-Sanh và thường hàng bổ cường.

HÓA ĐÀM THUẬN KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN

(Thuốc huờn trị bịnh ho)

Và chăng đàm là gốc nơi thủy, nguồn cội, nó là bởi nơi dòng thấp của thần đàm mà sanh ra nơi tỉ-đàm, rồi ngưng kiết lại nơi phổi, cho nên tỉ là chỗ gốc sanh đàm còn phổi là đồ để chứa đàm.

Lời xưa có nói : Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khi thận thì đàm tiêu :

Cách trị như vầy mới phải phép.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm-thực, thì phế khí ắt bị huất, tích ta nước miếng lại mà thành đàm. Nếu trị không trúng cách, thì có chạy vào kinh lại mà sanh ra bạch đàm, hoặc sanh bịnh ho, ngũ nghề không được, hoặc tây chơn dở lên không nổi, hoặc gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trái tiêm, hoặc lưỡi nói không được, hoặc sanh nhiều chứng lạ, nói chẳng hay cùng.

Nhưng mà bịnh đàm tuy nhiều duyên cớ, hoặc bị phong hàng thử thấp, hoặc vì uống, hoặc ăn đồ lạnh lẻo sống sit, mỗi mỗi khác nhau : sông chi yếu cần là trị cho thuận khí là đều thứ nhứt.

Bổn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm cáp phương hay mà chế luyện huờn thuốc nầy ra, bắt cầu lao đàm hay là ngưn đàm, cùng các chứng lạ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì trung nghiệm như thần.

Đâu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều hễ đam thuốc Hóa-đàm-thuận-khí-chỉ khái-huờn nầy theo mình mà uống cho thường, thì nguơn khí lần lần bình phục, đàm khí tiêu hết quyền, chẳng còn đuổi mà nó tự nhiên cùng hết. Chư tôn có mua thì xin hãy nhìn cho chắc nhãn ông phật mập của bổn hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một huờn, sớm mai, trưa và tối uống với nước trà.

Mỗi huờn giá là ..... 0$10
Mỗi hộp 40 huờn giá là ... 0 90

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thứ thuốc dán nầy đề dùng mà dán 2 bên mang tang, trị về bịnh chóng mặt, nhức đầu rất thần hiệu.
Giá 2 miếng là..... 0$05

Lời rao giới phố

白告舖遷店藥老心存仁岸堤

NHƠN-TÔN-TÂM

Pharmacie-Asiatique

Kính cùng anh em qui khách đặng rõ : Tiệm tôi hiệu là «Nhơn-Tôn-Tâm» khai trương ở tại đường Canton Cholon hơn sáu mươi mấy năm, bán các thứ thuốc bắc tốt và các thứ thuốc có danh như : Sâm-nhung-vệ-sanh huờn, Sâm-nhung-bạch-phụng huờn, Chánh-lão-sơn-sâm và chánh Bắc-cao ly-sâm, Thanh-tâm-ngưu-hoàn huờn, Dưỡng-tâm-nhân thần huờn, Sâm-nhung hồ-thận huờn, Lục-vị huờn Địa-hoàn huờn, Phụ-quế bác-vị huờn, Thập-toàn đại-bổ huờn, Bác-tiên trường-thọ huờn, Trí-bá bác-vị huờn, Bác bửu nhân tăng và các thứ thuốc huờn thượng hạng và sâm, nhung, ngọc-quế rượu-thuốc. Lục-tỉnh Nam-van đều biết cả.

Nay tiệm tôi nội tháng nầy sẽ dọn dỡ lại đường Gaudot số 70 mà bán, ước chừng 5, 6 tháng thì sẽ dọn trở lộn về đường **CANTON SỐ 41,** theo tay trái tiệm cũ, vì chủ-phố tiệm đó phá làm lại phố mới, nên phải dọn dỡ về đường **GAUDOT SỐ 70,** là lại vậy. Các anh em có lòng đến tiệm tôi mà mua đồ thì xin coi theo lời rao của tôi đến mua, tiệm tôi lấy làm cảm ơn lắm.

CHOLON, le 17 Mai 1922.

NHƠN-TÔN-TÂM.

Đồ tân-chế thượng-hạng cho qui ông qui thầy

Maison Emile Peysson

Đường nhà hát tây (kế nhà hàng Continental)

SAIGON

Giày hiệu «Unic».
Giày dàn bà và con nít.
Áo chemises dủ thứ.
Nón nhiều kiểu đẹp.
Đồ đi săng-bần và đi đường.
Dầu thơm các hạng.
Đầy cồm đơn bà dùng.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Đèn hiệu Tito-Landi. — Có đủ đồ thay đổi. — Đủ các thứ hàng về bán sỉ, bán lẻ. — Hãy hỏi cuốn Sia-mục, sẵng lòng gởi cho không.

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SÂM-BANH (Champagne) thượng-hạng ở thành Reims, Pháp-quốc.

Có trử tại hãng.

OPTORG Công-ty
Đường Mac-Mahon, số 25-27. — SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Vân-Nam.

Hiệu CORDON ROUGE—CORDON VERT. (Très secs) (Demi secs)
GOUT AMÉRICAIN. — CARTE BLANCHE. (Extra dry) (Doux)
Thùng 12 ve hay là 24 ve nhỏ.

Rượu **COGNAC JAS HENNESSY**
Dầu thơm và phấn hiệu
COTY

Chư vị ở xa hãy gởi thơ ngay cho hãng mà mua thử để lấm dễ lấm.

Nhà bán các thứ xe và đồ bát kê ngựa

Nhà củ E. Chauvin tạo lập năm 1876

Bán xe bánh cao-su

Các thứ yên ngựa Thứ thường và thứ để cỡi ngựa đua

Xe kéo làm bằng ALUMINUM

Xe máy hiệu HELYET và STRONG

Vve GAY & FILS

KÊ NGHIỆP

Ở tại gốc đường Lagrandière và Pellerin

SAIGON

Có đóng thùng xe hơi Sửa xe hơi và có bán đồ phụ tùng

Da thường và da thuộc láng

Bố để lót xe Áo để bao nệm xe

SON

SÂM-QUẢNG-HÌNH TIỆM BÁN VÀNG LÁ

CÓ BÁN BẠC NÉN, VÀNG NÉN, VÀNG ĐỒNG NHỎ, LỚN ĐỦ THỨ

Ở tại Chợ-lớn, đường Canton số nhà 46

鋪金馨廣岑岸堤

Bổn hiệu chánh lập ra tại Hongkong đã mấy vì năm rồi, CHUYÊN NGHỀ BÁN VÀNG LÁ. Thiên-hạ đều biết danh bổn-hiệu lại muốn cho Qui-khách tiện bước nên trong năm 1921 đã lập thêm một tiệm tại CHOLON ĐƯỜNG CANTON SỐ NHÀ 46. Xin Qui-khách có mua vàng lá thì phải nhìn cho kỹ cái nhãn Phi-Hồng (con gấu bay) thì mới khỏi lầm vàng giả.

Chợ-lớn, SÂM-QUẢNG-HÌNH *cẩn cáo.*

O. M. IBRAHIM & Cie

44, đường Catinat, 44 — SAIGON

TIỆM BÁN HỘT XOÀN

Đồ vàng, ngọc xoàn nước tốt, đồ để tiếng nhau, kiểu đẹp, giá mắc. Xin kính mời chư qui-vị đến xem, ắt đặng toại lòng.

O. M. IBRAHIM et Cie

Hỡi người trồng thuốc! Hãy hỏi mua các thứ bánh dầu đậu-phộng, bánh dầu hột-bông, bánh dầu hột gòn, bánh dầu hột đu-đủ của ông Hội-đồng ở đường Cambodge số 48, tại Cholon, sẽ đặng toại lòng và đồ tốt mà giá rẻ. Cách mua bán lại ngay thật. Xin hãy

TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Quảng-Tây-Thạnh

威西廣

Tiệm bán đồ nữ-trang đường Canton số nhà 41. Cholon

Bổn-hiệu bán đủ đồ nữ-trang bằng vàng, đồ tốt giá rẻ. Tại tiệm có thợ thiệt khéo để lành đồ của chư-vị đặt, làm y kiểu, có nhiều kiểu khác lạ theo kiểm thời. Sửa các thứ đồng-hồ.

Buôn bán rất thật thà.

Kính mời qui vị chiếu cố.

Bổn-hiệu cẩn khải.

NHÀ NGỦ

Nam-đông-Hương

Chợ mới Saigon

Nhà ngủ Nam-đông-Hương ngày trước của Cô Ba, nên tôi không trọn quyền mà sắp đặt cho đặng tử tế.

Ngày nay tôi đã làm chủ, nên phòng thế chỉnh đốn lại rộng rãi, dọn dẹp sạch sẽ và cách sắp đặt mỗi mỗi đều cải cựu hoán tân.

Tôi xin thành tâm chí kính, mời qui ông qui bà nhân dịp đi Saigon ghé nghỉ một phen thì rõ.

PHẠM BÍNH TÁNH kính đốn

TIỆM BÁC MÁY HỒ TÂY

Đỗ-văn-Anh

73, đường Catinat, 73. — Saigon

Kính trình Lư-châu chư hiền tử :

Tiệm tôi rong những thợ thầy rất khéo léo, may đồ y-phục đơn ông, đầm, theo kiểu Âu-châu.

Nơi gần như Châu-thành Saigon, phần đông thì Tây, Nam đã nhiều ông chiếu cố, cũng đủ hiểu cho cả rồi. Còn các nơi xa, như vì áo muốn may, hoặc gởi kiểu sẵn lên, hay là đo theo ý mình muốn. Chúng tôi ở may được vừa ý ngài. Mà gởi theo cách Contre Remboursement (thâu hồn giao ngân) và tính giá nhẹ hơn các tiệm khác.

Nay kính mời.

Chủ tiệm ĐỖ-VĂN-ANH *cẩn bạch*

TIỆM MAY VÀ ĐÓNG GIÀY

của người Annam lập, chủ tiệm

LÊ-VĂN-BỀN, kế nghiệp cho nhà Phú-Toàn

Ở đường Amiral Courbet, số nhà 17 và 19, Saigon

THUẬN-HÒA

Số nhà 29 và 31 Đường CATINAT

Hãng buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn một triệu quan

HỠI NGƯỜI ANNAM! Hãy rảng mà duy trì lấy cái hãng của Annam trước hết.

ÔNG CH. NG-PHÚ-KHAI LÀM ADMINISTRATEUR DÉLÉGUÉ. Mới mình lãng nghề lim Pai-lý của người Đông-Pháp các món rượu hộp sau nầy :

Rượu Sâm-banh hiệu ROSELLY.
Rượu Mousseux — ANNAM.
Rượu Cognac — NGOI SAO.
Rượu Rhum — STELLANE.
Rượu Apperitif — MEA.

Xe máy hiệu J. B. LOUVET, hiệu xe nầy ăn đồ trong cuộc đua chạy vòng cùng nước Pháp.

Xe hơi hiệu Langsa **PHILOS**

Hiệu nầy trong cuộc chiến tranh ưu đồng hơn nhứt.

Giày sắt, giường sắt, có nhiều bản riêng cho các hàng giường nằm.

Thuốc điếu BEDFORD, MAYBURK KASRAB MARYLAND.

Mền sơn lâm hiệu CORDON — Mền nơi đồng dưới nước hiệu NAIBOR.

BÁN SỈ — BÁN LẺ

Mua trả tiền hay là trả bằng giấy quốc-trái cũng dùng.

Giày ba đờn-ba Annam dùng.
Dầu thơm hiệu DULCI — Giày Âu-châu.
Đồ trà cho người Annam dùng.
Dầu Menthe và Menthol hiệu THUẬN-HÒA.
Thước mét để đàng đem theo trong lúc hành trình.
Ống nhổ và đồ thượng dụng bằng Aluminium.

HOTEL D'ANNAM

NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

N° 72 à 80, Boulevard Charner — 10, quai Le Myre de Vilers

Đường kinh-lấp, đường Carabelli
và đường mé-sông Le Myre de Vilers — SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm

Kính cùng Qui-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL d'ANNAM *(Nam-Việt Khách-Lầu)* phòng rộng mát và sạch sẽ lắm cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện cho Qui-khách, xin Qui-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thông thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giãi phòng ngánh rất mát mẻ tại đường mé-sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Căn khải.

NGƯỜI SÁN BẮN NHƯ MUỐN BẮN CHO CHẮC CHẮN, BẮN XA VÀ CON THỊT PHẢI CHẾT LIỀN THÌ HÃY ĐẾN HÃNG

ông L. CAFFORT

DƯỜNG CATINAT

MÀ MUA SÚNG ĐỦ HIỆU KIỂU DƯỜNG THỜI Ở THÀNH SAINT-ETIENNE

GỞI LẠI CÓ HƠN 1000 CÂY TRONG KHO

京 NAM-KINH 南

CAFÉ & RESTAURANT

Saigon, nos 11 & 13, rue Lefèbvre, Saigon

Bổn-hiệu mới chấn-chỉnh lại, nghĩ tiết trang hoàng, dọn dẹp [illegible] mình [illegible]

Nhà hàng Cơm tây hiệu NAM-KINH khai-trương tại 2 căng nhà mới ở đường dãy Bà-ba số 11 và 13, rue Lefèbvre, nos 11 et 13. Đặt tiệc Bổn-hiệu hủy lòng khách.

Việc nấu nướng, bánh trái và chưng dọn cỗ-bàn, Boy, bếp đều thiện nghệ.

Xin đến một phen chắc đặng vừa lòng.

Café & Restaurant Nam-Kinh SAIGON, Nos 11 & 13, Rue Lefèbvre, SAIGON.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ kho Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG
THUỐC NƯỚC, THUỐC SẾT, THUỐC BỘT HAY LÀ XÀ-BONG CỦA CÁC CHA

BÉNÉDICTINS DE SOULAC

ĐẤU XẢO TẠI PARIS NĂM 1900 ĐƯỢC BẰNG CẤP TRẠT PHẨM

Thuốc nầy chánh là thuốc người Langsa bào-chế, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dùng thuở nay

Thuốc đánh răng thượng-hạng nầy, làm cho răng sạch-sẽ mà trắng trong, diệt cả loại vi-trùng, sâu răng, khỏi bị siết ăn, đường nóu và miệng được tinh-khiết luôn. Mui thơm bát-ngát. Thuốc nước nầy các vị giiên nên dùng mà súng miệng.

Thứ thuốc sết và xà-bông dựng trong ống thiết nên dùng lắm.

Cả và Đại-Pháp, cả và toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào qui hơn và rẻ hơn thuốc nầy.

LỜI RAO CHỈ YẾU

Chư tôn vẫn biết răng nước súc miệng. Thuốc đánh răng và xà-bông hiệu BÉNÉDICTINS DE SOULAC nầy là một thứ thuốc vệ-sanh nhứt hạng : trải mấy năm danh tiếng đã vang lừng trong hoàng-vô.

Hễ chư tôn dùng nó cho được thường mỗi ngày thì chư tôn khỏi lo nhức răng đau đớn chi cả. Con người ta ở đời có chi qui cho bằng hàm răng của mình được bền chắc mà ăn uống cho đủ mùi.

Mà muốn cho răng được bền chặc thì có thứ thuốc dưỡng răng nào cho bằng thứ thuốc hiệu BÉNÉDICTINS DE SOULAC ấy.

Pensionnat
Huỳng-công-Phát
Boulevard Kitchner-quận Cầu Muối

Trường tư, có nuôi học trong, từ lớp bằng-cấp sơ-học. Cách dạy dỗ kỹ-lưỡng từ-tế, thầy dạy siêng-năng; học trong ăn uống tinh-khiết, chỗ ngủ sạch sẽ, rộng-rãi. Đáng cho các nhà có con gởi gắm v trường nầy.

Hãy đem con đến học ắt thầy sự-học ân-bộ chẳng sai.

Thiệt-nghiệp-Xưởng
F. NAM & L. LUC Frres
Đường Pellerin môn bài số 142-144
SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tẩy sắt và chế khóa đủ kiểu.

Bền sắt bông sẻ các thứ kim khí rất hạ lý.

Sơn sáng và đủ các thứ khi-giai.

Sửa các thứ máy mô-tơ và máy chạy hơi nước xôi.

Bàn các đồ phụ tùng theo kiểu vỡ, tâm thường và rất dùng chữ.

Bàn giường sắt và đồ dùng ngoài huê-viên

Bổn hiệu có sắm đủ đồ khí cụ, đủ máy móc tinh hảo hơn hết các hiệu xưởng

Công việc làm kỹ cang giá lại rẻ

Tổng lý của bổn hiệu là «M. BAZEROQUE» cựu đầu mục máy móc Thủy-xưởng Công nghệ.

Có mua và bán tủ sắt.

Tiệm khắc con dấu và bán nón

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

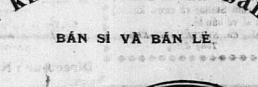

Bản Hiệu khắc các thứ con dấu đồng và cao su, chạm bản đồng và bản đá cẩm thạch để mộ, có các thứ dấu ở tây gởi lại.

DATEUR, NUMÉROTEUR, FOLIOTEUR, vận, vân, có thợ làm đủ các thứ nón theo kiểu Âu châu, bán sỉ và bán lẻ, giá rẻ đồ tốt, có in catalogue để tặng quý khách.

TRẦN-DUY-BÌNH
96, Rue Pellerin, Saigon.

TÂN-TÂN-HIỆP-THÀNH
Ở TẠI ĐƯỜNG VIÉNOT, SỐ 40, NGANG CHỢ SAIGON MỚI
HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế nghiệp.
Nhân hiệu có cầu chứng tại Tòa — Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ở an trang có chưn bằng đồng si ni-kên (Nickel) qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG
38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Sao lục tờ vi bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng rằng :

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng mấy vị thuốc bên Trung-huê. Thuốc của tiệm tôi không có mỏi chi làm hại hết, miễn là trong khi dùng hoặc uống hoặc thoa, thì phải cứ coi theo các lời dẫn hay là coi theo nhãn. Nói lắc một đều là thuốc, của tiệm tôi đã làm chẳng hư.

Nước mắm Liên-Thành

Chế tạo đúng theo luật Nhà-nước, đủ mùi, ngon đủ chất, bổ dưỡng, không thứ nào bì kiệp.

có trữ bán tại các Đại-lý ở các tỉnh: Nam-kỳ, Trung-kỳ Bắc-kỳ, Cao-man, Lèo.

HÀNG LIÊN THÀNH
Lập từ năm 1906 — Vốn 133.500$ 00
Mãi cái tại Quai de la Marne, Saigon

Ecole de dactylo

Trường dạy đánh máy của
M. A. Võ-quang-Ngân
rue Marchaise, n° 108

Có lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, có phép tôi lập trường dạy đánh máy chữ.

Vậy chư quân ái muốn học xin đến kết lại nhà tôi mà thương-nghị giá cả.

Kính mời.

Tiệm bán đồ nữ-trang
HIỆU HAM-HANH
Số 14 đường Testard Cholon

Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang, đủ kiểu đủ cách tiện dụng theo lối kim thời như là : Kiểu chạm, vàng vòng, chuỗi hột, hoa tai, đây chiêng, cà rá, neo, xuyến và mề-đay-đon nhiều cách khéo lạ vô cùng.

Có thợ khéo ở sẵn trong tiệm, ai muốn khéo cùng có bán hàng Tàu, hàng Bắc và xuyến lành, nhiều, vàn, nhọ, rẻ và tốt thượng hạng.

Kính xin mấy bà mấy cô nộng lòng chiếu cố, tôi rất thâm cảm thanh tình.

Đỗ-VĂN-Tị cẩn khải.

Tiệm đóng xe
Sửa xe và bán đồ phụ tùng
DƯỜNG LUNG MÔN SỐ 99 VÀ 101
ĐẮT-HỘ SAIGON
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Tiệm chúng tôi có bán đồ nữ trang, đủ kiểu đủ cách tiện dụng theo lối kim thời như là : Kiểu chạm, vàng vòng, chuỗi hột, hoa tai, đây chiêng, cà rá, neo, xuyến và mề-đay-đon nhiều cách khéo lạ vô cùng. Có thợ khéo ở sẵn trong tiệm, ai muốn khéo cùng có bán hàng Tàu, hàng Bắc và xuyến lành, nhiều, vàn, nhọ, rẻ và tốt thượng hạng.

Kính xin mấy bà mấy cô nộng lòng chiếu cố, tôi rất thâm cảm thanh tình.

Đỗ-VĂN-Tị cẩn khải.

BIJOUTERIE ET ORFÈVRERIE
CHEONG-SENG
Lam-Luc, *Directeur.*
Maison fondée en 1878
N° 39, Rue Georges Guynemer
SAIGON
Vente d'or en feuilles garanti pur
Bijouterie fine en or et argent-Ferron Française ou Chinoise
Argenterie — Articles doublés or ou dorés
Lunetterie, monture or
Importation directe de perles, diamants, jade etc...
Horlogerie — montres en or et argent des meilleures Marques du monde
Réparation d'horloges et de montres avec garantie 6 mois.
Seule Succursale fondée en 1916 à Cholon, rue des Marins, n° 228

Modern-Cinéma
DE SAIGON

Nhà hát bóng Modern Cinéma đúng bực nhứt mới lập tại đường Espagne mỗi tuần thay nhiều lớp lạ thường, đã hay lại vui lắm.

Hình chói tốt tươi, không rung, xem tới mãng mà không mỏi mắt. Xin qui-khách thừa khi hông mát đến xem chơi tiêu khiển. Có điển nhiều tích hay, lấy lẽ mà dẹp dụ qui-ông qui bà. Sự mầu nhiệm xưa nay chưa từng thấy. Mỗi tuần sẽ hát hai episodes.

Đổi bản bữa thứ năm tới chúa nhựt bữa thứ hai tới thứ tư

ĐỔI CHỖ
Quan Irong-y E. Laimé
Cựu trường y ở Nhà-thương Paris
Ở đường Boulevard Bonnard số 50, kể từ ngày 15 mai dời lại đường Paul Blanchy số 108.

Chuyên trị bịnh đau lỗ mũi, lỗ tai, đau họng và đau yết hầu.

Khám bịnh : ngày thứ hai, thứ tư, thứ năm và thứ sau.

Sớm mai từ 10 tới 11 giờ.
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ.

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino đúng bực nhứt trong cõi Đông-Pháp mỗi tuần thay nhiều lớp lạ thường, đã hay lại vui vẻ, hình Pathéfrères gởi lại.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cáng, thấy thấy đều rõ chẳng công người, mấy không rung hình chói tốt tươi xem tới mãng mà không mỏi mắt ; Xin qui-khách thừa khi hông mát đến xem chơi tiêu khiển rất vui lòng, nhiều tích hay đẹp đẽ qui-ông. Sự mầu nhiệm xưa nay chưa từng thấy. Mỗi tuần sẽ hát hai épisodes rất hay, tuồng Les Mystères de la Jungle 12 épisodes Les deux gamines 12 episodes.

Đổi bản bữa thứ năm tới chúa nhựt bữa thứ hai tới thứ tư, và bữa thứ năm hát 5 giờ rưỡi chiều tối bữa thứ tư, và một rạp nữa ở Đa-kao

Trăm năm không phai
"TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG
NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN
Số 73, Boulevard de la Somme Saigon.
(ngang gare xe lửa giữa chợ cũ)
SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tình xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thư hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả vài cắt nghĩa phân minh.

VỀ KHÉO, GIÁ VỪA

THI-THỌ
Tiệm thợ Bạc
NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier ancienne Maison de NGUYEN-VAN-GIAO
15, rue Schroeder, Saigon

Kính cáo cho quí ông, qui bà đặng rõ. Nguyên tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mảng phần rồi. Nay chú là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ trang theo kiểu kim-thời, những là : trâm, chuyền, kiền, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đôi, kiền cẩn, neo bông, neo đặt, dông chiếc vẽ vàn. Đồ thứ theo kim thời, cũng như ngày trước vậy. Xin qui ông qui bà muốn dùng món chi i xin với gót đến tiệm tôi, hay là viết thư mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý qui ông, qui bà dùng món chi coi tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi cho qui ông, qui bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier, 15, rue Schroeder, SAIGON

TRƯƠNG-VĂN-HANH
SADEC

Có bán xe máy một và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thợ nhuộm đồng khi đã cẩn-thận kỉ lưỡng, tân-giả, hạ giá.

Khăn đen bằng nhiễu tây tốt thượng hạng : bán mới và bán lẻ, vẽ ruột xe máy hiệu Michelin.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thư cho tôi, tôi ấn lòng lo lắng lãnh gởi contre-remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
Cẩn bạch.

Ai cũng đều biết

Dầu Tử-bì là một thứ dầu trị các chứng phong rất thần hiệu. Ai có bịnh kinh-phong uống hết một ve thì tuyệt chứng kinh phong — Còn nói gì các thứ ghẻ : như ghẻ ngứa ghẻ phỏng, ghẻ hôm và các loại ghẻ khác, hễ dùng dầu nầy thì mau lành lắm. — Trật lưu chưa, có phong nổi ngứa sai mình, phong thấp, thủi lở tai, phong lửa, nhứt mỏi tay chưa hoặc con nít nóng, bù không biếu, ọc sữa, sinh bụng dù ở dầu Tử-bì mà thoa thì quả thấy hiệu nghiệm. — Còn mắc chứng cam-tích, ăn bụng hoài, da bụng nổi gân xanh, uống dầu nầy thì trừng chứng lắm.

Thuốc là một thứ dầu tiện dụng và rẻ tiền hơi cu, ai cũng ưa dùng. Đã đặng nhiều bài khen trong nhựt trình.

Giá bán mỗi ve lớn 0$70, mỗi ve nhỏ 0$30. Cách dùng có chỉ rõ trong nhãn dán nơi ve. Qui vị ở xa mua tôi gởi cách *contre remboursement*, mua trả ve lớn sáp lên tiền gởi về phần tôi chịu. Mua dầu Tử-bì xin viết thơ :

M NGUYỄN DỨC NHUẬN, *73, Boulevard de la Somme (chợ cũ) Saigon.*

Dầu Tử-bì có gởi bán các nơi đây :

Tiệm Đồng Phát Số-trăng. — Tiệm Tuấn-Thương Trà-vinh. — Tiệm Tấn-ký-khánh-Long N 10 rue Catinat. — Nhà Chel-gare xe lửa nhỏ Chợ-lớn. — Tiệm Lân-Phát Bạc-liêu. — Tiệm Hà-phước-Sanh Vĩnh-phước Sadec. — Tiệm Tấn-Huê Phát ngang nhà thơ Tân-Định. — Tiệm Marie Ba Haiphong

Tiểu-thuyết

Mười lăm năm lưu-lạc
DƯƠNG-TUẤN-ANH (dự-thuật)

Gia-đình, luân-lý, cải-lương tiểu-thuyết.

(Tiếp theo)

Con lúc tôi đau thì nàng đã đem quần áo và nón giầy về hết rồi, bây giờ còn có cái quần bố cũ mềm với cái áo trắng tẹm-lem của nhà thương nầy mà thôi. Đoạn tôi xá Quan-Thầy mà lui về, nhưng biết về đâu bây giờ? Ôi thôi! «*Ngẫn-ngơ đất khách một mình, vợ con đâu có mà tình cậy trông. Thầm than thẹn với non sông, ba sanh xao lãng tang-bồng dở-dang.*» Tôi nghĩ vậy đó mà lần lựa tới tối mới về chớ đi bây giờ thì đầu không nón cần không giầy, e cho thế-sự đẳng cay nhơn-tình chua mặn, cười chê biếm nhẽ mình chăng? Nghĩ vậy mà dùn thẳng cho tới xế chiều, cũng còn lần-quần trong nhà thương, đợi cho «trời thiệt tối». Khi ra tới cửa nhà thương rồi, ngó hai bên đường đèn điện sáng giăng, còn tối đó kẻ đưa người rước. Người thì đưa bịnh vô nhà thương, kẻ lại rước về khỉ lành mạnh ; nào xe hơi, xe kéo chen lấn rộn-ràng Hề thấy ai ăn mặc xuề-xoang, đầu không kéo mấy chú cũng đem ; còn tối đây kêu mấy chi lại mà làm gì, cứ việc tôi đi không ai mảng tới. — Tôi nghĩ lại bổn phận tôi mà nực-cười cho ta! Tạo khéo trớ-trêu, đức tôi bao nỡ đánh liền bỗ tôi? Rồi tôi nghĩ hồi tôi vô năm nhà thương thì ai mặc cọi đàng-hoàn, ngồi chung với nàng một xe song-mã. Bây giờ . . . . có quả, dường bèo vạt linh-dinh ; nước chảy hoa trôi không nơi dựa tấp. Ngọc-hũu ôi! Nghĩ cả thâm cho tôi chăng? Phần thì xử người cảnh lạ lẫ, cố vô thân, nào biết ai bỗ đức thì ân, ân tôi đó nương nhờ sớm tối? Tôi tính: thôi, để về phố cũ, con cái quá hay không, đặng an lòng kẻo còn nghi ngại. Tính vậy rồi, tôi mới lần lần mà đi, trông chừng dặm cũ. Có nhiều người bộ thấy đầu không nón, cần không giầy, ăn mặc bậy-bậy, bộ đi coi ngơ-ngáo, bình như thể đứa dại đứa điên, rồi họ lánh-lạch không ngó đến tôi chi cho mỏi mắt. Lần lần đi được nửa gì, tôi mới tới phố tôi ở mọi lần ; ngước mắt ngó mông mừng thầm trong bụng. Mừng là mừng nay khỏi chốn trăm-khu, cón dặng lần la nơi chỗ cũ ; chớ chi tôi chẳng may Diêm-dài một giấc thời còn chi trông-mong cảnh cũ người xưa gặp gỡ. Nghĩ rồi, tôi mới lần hồi lại cản phố của tôi ở ngày trước đứng bên kia đường mà ngó qua, thấy trong nhà đồ đạc của người chưng dọn, còn kẽ ra vô coi cũng lạ hoắc ; thấy vậy tôi mới chắc lưỡi thân thầm : cũng đường nầy, cũng phố nầy, nay tôi về đây còn nàng đi đâu mất. Kế một chặp có thằng nhỏ bước ra, tôi mới ngoắc nó qua hỏi nhỏ : «Nầy em, chẳng biết cần nhà nầy bây giờ ai ở, còn người ở trước dọn đi đâu, xa gần xin em Chỉ giùm làm phước»? — Thằng nhỏ nghe rồi bèn người mặt ngó tôi mà bỗ đi rằng : «Chú chú ở đâu mà chú hỏi. tôi coi bộ chú in là người bịnh trong nhà thương trốn ra kiếm bà con xin tiền, phải không? cần nhà nầy, chủ tôi ở hàng Gai đem vợ đã được một tháng mười mấy ngày rồi, còn cô ở đây có chồng lây, đi đâu cho rồi, nay chú còn hỏi làm chi? Bà mà chú giùm cho chú..?» — Nghe vừa dứt lời, tôi cảm ơn thằng nhỏ mà đi. Vừa đi vừa nghĩ ... bây giờ đây không biết chủ nào mà nương-dựa ở ít ngày, rồi kiếm việc làm lẽ hay. Đã vậy mà tiền một đồng không có đin lưng, phần thì cũng không có áo quần cũng không ngo ngoe ; nghĩ bao nhiêu đó mà tôi ngẩn-ngơ cho thân.

«Thân ôi chiếc mác bình-bồng
Sống kia lội khỏi bãi bùng lại thêm»

Ngọc hữu ôi! cảnh ấy tình nầy nghĩ có ngăn ngầm cho chăng? — Lúc đó tôi bước vào bước dài mà thở than sụi sụt. May đâu trước đầu đường bà sau đi lại, bà thấy tôi bà mừng quýnh mà hỏi tôi lia lịa. — Phải thầy Hai đó không? — Tôi thưa phải! Rồi bà tiếp nói : Huý, tội nghiệp. Làm sao Thầy mạnh dặng về đây, thôi Thầy về nhà tôi mà nghỉ, Thầy đừng ngại chi cả. Tôi nghe bà sau nói dứt lời thì tôi cảm ơn bà mà vội vã đi theo. Chừng bước vô nhà bà bảo tôi ngồi nơi ghế rồi nước cho tôi uống ; còn bà thì ngồi lại vàn mà hỏi tôi như vầy chớ khi tôi vô nhà thương thăm cô Quan-Thầy kêu tôi lên mà tính số, nói mười tôi còn lưng hai mươi mấy ngày nữa, mà nói thì nói vậy, chớ tiền tôi đâu có mà trả? Nên chi tôi phải ta ngài mà tỏ sự-tích cho ngài nghe; Ngài nghe rồi cũng cảm đồng-long thương, cho về không đòi tiền bạc chi cả. Tôi bèn từ giã mà ra về, đến cản phố cũ của tôi ngày xưa, thật quả như lời của bà nói lại không sai ; thấy vậy mà thầm thay thân phận, lưng-đưng lo-dự không biết đi đâu phần đêm hôm lần-tối, may gặp bà đây, chớ không đêm nay tôi biệt đâu mà tá-túc ngủ nhờ chi cho khỏi sương lạnh chiều đất.

PHẠM-MINH-KIẾN.

(Còn nữa)

SAIGON. — IMP. DE L'UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA

Le Gérant : CAO-HẢI-ĐỀ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.